TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 07/2019/TCDS-ST
Ngày 08 - 10 - 2019
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Diệu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thùy Hương và bà Nguyễn Thị Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhạn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.

Ngày 08 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 18/2019/TLST-DS ngày 05 tháng 6 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2019/QĐXX - ST ngày 30 tháng 7 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP V (gọi tắt là VPBank)

Địa chỉ: Số 89 L, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn: ông Ngô Chí Dũng - Chủ tịch Hội đồng quản trị VPBank.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Phạm Tuấn A - Phó Giám đốc Trung tâm phát luật ngân hàng SME và cá nhân (Văn bản ủy quyền số 11/2018/UQ-HĐQT).

Người được ủy quyền lại: ông Nguyễn Ngọc C - Cán bộ xử lý nợ VPBank AMC; địa chỉ: số 109 đường T, thành phố Đ, tỉnh Quảng (theo Văn bản ủy quyền số 3533/2019/UQ-VPB ngày 27/5/2019).

Bị đơn: Ông Hoàng H, sinh ngày 02/8/1969; nơi cư trú: thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Tại phiên tòa có mặt đại diện nguyên đơn. Bị đơn vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Thực hiện việc ủy quyền của VPBank hội sở, ngày 26/12/2017, VPBank Chi nhánh Quảng Bình - Phòng giao dịch Đ ký 01 Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010306/2017/2/46, ký hiệu là LD1800800262 (gọi tắt hợp đồng tín dụng số LD1800800262), số tiền vay 70.000.000 đồng (Bảy mươi

triệu đồng), thời hạn vay 36 tháng, mục đích vay vốn sử dụng tiêu dùng. Giải ngân ngày 08/01/2018.

Quá trình thực hiện hợp đồng, do ông Hoàng H vi phạm nghĩa vụ trả nợ, nên khoản vay đã chuyển sang nợ quá hạn từ ngày 08/11/2018 và ông H phải chịu mức lãi suất nợ quá hạn theo thỏa thuận đã ký trong Hợp đồng. Tổng dư nợ của ông H với VPBank đến hết ngày 25/4/2019 (ngày chốt số liệu lập hồ sơ khởi kiện) là 70.456.959 đồng. Trong đó: nợ gốc 58.807.270 đồng, nợ lãi 11.649.689 đồng. VPBank đã nhiều lần yêu cầu ông H thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông H hiện tại không có mặt tại địa phương nên không chấp hành nghĩa vụ trả nợ. Vì vậy, VPBank khởi kiện đến Tòa án yêu cầu giải quyết buộc ông Hoàng H trả nợ cho VPBank số tiền 70.456.959 đồng.

Bị đơn ông Hoàng H vắng mặt toàn bộ trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện nguyên đơn trình bày: Tính đến ngày 08/10/2019 (ngày xét xử sơ thẩm), ông H đã trả cho VPBank số tiền gốc là 11.192.730 đồng và trả nợ lãi 18.155.856 đồng. Nay VPBank yêu cầu phía bị đơn trả số nợ gốc 58.807.270 đồng, nợ lãi tính đến ngày 08/10/2019 là 31.722.243 đồng, lãi phạt chậm trả là 1.842.894 đồng, tổng cộng 92.372.407 đồng. Số tiền lãi trên số nợ gốc được tính kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả xong các khoản nợ theo thỏa thuận tại hợp đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ đơn khởi kiện và Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010306/2017/2/46, ký hiệu là LD1800800262, ngày 26/12/2017, xác định quan hệ pháp luật của vụ án là "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"; ông Hoàng H có nơi cư trú là thôn B, xã V, huyện B, tỉnh Quảng Bình, do đó, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện B theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành mở các phiên họp giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng ông Hoàng H đều vắng mặt. Tại Giấy xác nhận của Công an xã V, huyện B ngày 18/4/2019 và Biên bản xác minh ngày 14/6/2019 của Tòa án thì, hiện tại ông Hoàng H vắng mặt tại địa phương, do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án đưa vụ án ra xét xử, nhưng tại các phiên tòa vào các ngày 22/8/2019, 19/9/2019 ông H đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, ông H tiếp tục vắng mặt không có lý do, mặc dù Tòa án đã tiến hành tống đạt, niêm yết công khai thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp và phiên hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa đúng theo quy định của pháp luật. Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Hoàng H.

[2] Về nội dung vụ án: Qua xem xét các nội dung ghi trong Giấy đề nghị

kiêm hợp đồng phát hành và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010306/2017/2/46, ký hiệu là LD1800800262, ngày 26/12/2017, thấy rằng: các thỏa thuận giữa VPBank với ông Hoàng H hoàn toàn thể hiện ý chí tự nguyện giữa hai bên, cả hình thức và nội dung phù hợp với quy định tại các Điều 116, 117, 119, 385, 398, 401, 463, 468 Bộ luật dân sự; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên phát sinh quyền và nghĩa vụ của hai bên. Để thực hiện hợp đồng, VPBank đã giải ngân vốn vay cho ông Hoàng H số tiền 70.000.000 đồng và ông H đã sử dụng các khoản vay này đúng mục đích. Tuy nhiên, quá trình thực hiện hợp đồng ông Hoàng H không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng kỳ hạn, do đó, ngày 08/11/2018 VPBank đã chuyển nợ quá hạn và yêu cầu ông H thanh toán khoản vay. Tính đến 25/4/2019 ông H còn nợ VPBank số tiền 70.456.959 đồng và đến ngày xét xử ông H còn nợ VPBank 92.372.407 đồng. Như vậy, ông H đã không thực hiện đúng thỏa thuận đã giao kết tại hợp đồng tín dụng, vi phạm nghĩa vụ của bên vay quy định tại Điều 466 Bộ luật dân sự. Do đó, VPBank khởi kiện và yêu cầu ông Hoàng H phải thanh toán cho VPBank số tiền nợ gốc 58.807.270 đồng, nợ lãi 31.722.243 đồng, lãi phạt chậm trả là 1.842.894 đồng, tổng cộng 92.372.407 đồng (tính đến ngày xét xử vụ án là ngày 08/10/2019) là có cơ sở cần được chấp nhận.

Tiền lãi trên số nợ còn lại sẽ được tiếp tục tính kể từ ngày 09/10/2019 (ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm) cho đến khi ông Hoàng H trả xong khoản nợ theo mức lãi suất thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSBĐ, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010306/2017/2/46, ký hiệu là LD1800800262, ngày 26/12/2017.

[3] Về án phí vụ kiện: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc ông Hoàng H phải nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. VPBank khởi kiện và được chấp nhận nên không phải chịu án phí, trả lại cho VPBank số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 116, 117, 119, 357, 385, 398, 401, 463, 466, 468 Bộ luật dân sự; Điều 91 và Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị quyết 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V đối với ông Hoàng H.

Buộc ông Hoàng H phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP V số tiền nợ gốc và nợ lãi tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 08/10/2019) là 92.372.407 đồng

(Chín mươi hai triệu ba trăm bảy mươi hai nghìn bốn trăm linh bảy đồng), trong đó: số tiền nợ gốc là 58.807.270 đồng (Năm mươi tám triệu tám trăm linh bảy nghìn hai trăm bảy mươi đồng), nợ lãi 31.722.243 đồng (Ba mươi mốt triệu bảy trăm hai mươi hai nghìn hai trăm bốn mươi ba đồng), tiền phạt do chậm trả 1.842.894 đồng (Một triệu tám trăm bốn mươi hai nghìn tám trăm chín mươi bốn đồng).

Kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử sơ thẩm vụ án, cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận tại Giấy đề nghị kiêm hợp đồng phát hành và Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không tài sản bảo đảm, mở và sử dụng tài khoản thanh toán, thẻ ghi nợ và dịch vụ ngân hàng điện tử số CNVN0010306/2017/2/46, ký hiệu là LD1800800262, ngày 26/12/2017 mà hai bên đã ký kết.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

2. Về án phí vụ kiện: Ông Hoàng H phải nộp 4.618.620 đồng (Bốn triệu sáu trăm mười tám nghìn sáu trăm hai mươi đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước. Trả lại cho Ngân hàng TMCP V số tiền 1.760.000 đồng (Một triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003176 ngày 05/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Quảng Bình.

3. Án xử sơ thẩm, các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 08/10/2019 (đối với những người có mặt) hoặc trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật (đối với người vắng mặt).

Nơi nhận:
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Xuân Diệu